

HỘI ĐỒNG NHÀ NƯỚC

THÔNG CÁO

của Hội đồng Nhà nước

Ngày 30 tháng 10 năm 1982, Hội đồng Nhà nước đã họp phiên thường lệ dưới sự chủ tọa của Chủ tịch Trường-Chinh, Tham gia phiên họp có Chủ tịch Hội đồng dân tộc Hoàng Trường Minh.

1. Hội đồng Nhà nước đã nghe Chủ tịch Trường-Chinh báo cáo kết quả cuộc đi thăm hữu nghị chính thức Liên-xô (từ ngày 4 đến ngày 8 tháng 10 năm 1982) và Cu-ba (từ ngày 12 đến ngày 19 tháng 10 năm 1982) của Đoàn đại biểu Đảng và Nhà nước ta do Chủ tịch Trường-Chinh dẫn đầu. Hội đồng Nhà nước đánh giá cao hoạt động của Đoàn ở hai nước anh em và tin chắc rằng cuộc đi thăm này góp phần quan trọng vào việc tăng cường tình hữu nghị vĩ đại, tình đoàn kết chiến đấu và sự hợp tác toàn diện giữa nước ta với Liên-xô và Cu-ba.

2. Sau khi nghe Chủ nhiệm Ủy ban pháp luật của Quốc hội Trần Quang Huy báo cáo về tình hình thi hành pháp luật tại một số tỉnh và thành phố, Hội đồng Nhà nước nhận định rằng từ khi Hiến pháp mới được ban hành, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân được tăng cường, tình hình vi phạm pháp luật có giảm bớt. Hội đồng Nhà nước nhấn mạnh sự cần thiết phải tiếp tục tăng cường những biện pháp có hiệu lực, tổ chức việc thi hành đồng bộ, kiểm tra chặt chẽ, nhằm đề cao pháp chế xã hội chủ nghĩa, ngăn chặn những hiện tượng vi phạm pháp luật.

3. Hội đồng Nhà nước đã nghe Phó chủ tịch Hội đồng bộ trưởng Đỗ Mười báo cáo về tình hình thiệt hại do cơn bão số 7 gây

ra ở tỉnh Nghệ Tĩnh và với mức độ nhẹ hơn ở một số nơi khác.

Hội đồng Nhà nước thăm hỏi chân thành các gia đình đồng bào bị nạn và lưu ý các cơ quan có thẩm quyền ở trung ương và địa phương có biện pháp tích cực giúp đỡ đồng bào sớm ổn định đời sống.

4. Hội đồng Nhà nước đã quyết định triệu tập kỳ họp thứ tư của Quốc hội khóa VII vào hạ tuần tháng 12 năm 1982.

5. Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng, Hội đồng Nhà nước đã quyết định cử đồng chí Đỗ Quốc Sam giữ chức vụ Chủ nhiệm Ủy ban Xây dựng cơ bản Nhà nước.

6. Theo đề nghị của chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng Nhà nước đã quyết định cử một số thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

NGHỊ QUYẾT số 241-NQ/HĐNN
ngày 30-10-1982 sửa đổi sắc luật số 2-SL/76 ngày 15-3-1976 về việc bắt, giam những phần tử cần tập trung cải tạo.

HỘI ĐỒNG NHÀ NƯỚC
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

Căn cứ vào điều 100 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Theo đề nghị của Ủy ban pháp luật của Quốc hội và sau khi nghe ý kiến của Hội

09635906

Soft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.TrivienPhapLuat.com

đồng bộ trưởng, Tòa án nhân dân tối cao và viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao,

QUYẾT NGHỊ

1. Bãi bỏ những quy định của sắc luật số 2-SL/76 ngày 15-3-1976 về thẩm quyền và thủ tục bắt, giam những phần tử cần tập trung cải tạo.

2. Áp dụng thống nhất trong cả nước nghị quyết số 49-NQ/TVQH ngày 20-6-1961 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc tập trung giáo dục cải tạo những phần tử có hành động nguy hại cho xã hội.

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 1982

Hội đồng Nhà nước

nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Chủ tịch

TRƯỜNG-CHINH

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

QUYẾT ĐỊNH số 184-HĐBT ngày 6-11-1982 về việc đẩy mạnh giao đất, giao rừng cho tập thể và nhân dân trồng cây, gây rừng.

Rừng và hệ thống cây xanh là một bộ phận quan trọng của môi trường sống, là tài nguyên quý giá, là một trong những thế mạnh của nước ta.

Đề bảo vệ có hiệu quả diện tích rừng hiện còn, nhanh chóng xây dựng lại vốn

rừng, góp phần đẩy mạnh công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế, củng cố an ninh, quốc phòng, nâng cao đời sống nhân dân và cải thiện môi trường sống, Hội đồng bộ trưởng quyết định đẩy mạnh hơn nữa việc giao đất, giao rừng để tập thể và nhân dân trồng cây, gây rừng, tu bổ, cải tạo và kinh doanh rừng, trước hết tập trung giao đất trống, đồi trọc và rừng nghèo hoặc rừng chưa giao cho các lâm trường (các rừng khác sẽ nghiên cứu có quyết định sau).

1. Bộ Lâm nghiệp, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương và các ngành có liên quan phải tập trung cán bộ, phương tiện khẩn trương quy hoạch sử dụng các loại đất trống, đồi trọc, hoặc rừng chưa giao cho lâm trường khai thác, rừng nghèo để giao cho tập thể và nhân dân kinh doanh. Trong quy hoạch phải theo đúng nguyên tắc phân phối đất đai và phân vùng sản xuất nông, lâm nghiệp của trung ương và của từng tỉnh thành phố. Đồng thời thể hiện được phương hướng sử dụng đất và cây trồng phù hợp từng vùng, ví dụ: vùng bãi cát ven biển có thể trồng phi lao, trồng dứa, đào lộn hột, dưới tán trồng dứa dại (a-ga) vùng đồi núi dưới chân đồi làm vườn rừng; sườn đồi, đỉnh đồi trồng cây lấy gỗ hoặc cây công nghiệp, cây ăn quả, v.v...

2. Trên cơ sở quy hoạch sử dụng đất đai đã được Ủy ban nhân dân tỉnh xét duyệt, Ủy ban nhân dân các huyện, tùy theo diện tích đất trống, đồi trọc, rừng nghèo hoặc rừng chưa giao cho lâm trường và khả năng lao động của từng nơi phải đẩy mạnh việc giao đất và giao các rừng ấy cho tập thể và nhân dân trồng cây gây rừng, tu bổ và cải tạo rừng.

— Mỗi hợp tác xã, tập đoàn sản xuất, các cơ quan, xí nghiệp, trường học, đơn vị vũ trang được giao một diện tích đất trống, đồi trọc, rừng nghèo hoặc rừng chưa